

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH GIAO THÔNG –
NGÀY 8/3**

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 03/3/2025 đến ngày 28/3/2025

TT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a. Phát triển vận động			
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Gày gáy - Tay: + Đánh xoay tròn hai vai - Lưng, bụng, lườn: + Ngồi quay người sang hai bên. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bật lên trước, ra sau, sang bên. + Đứng, nhún chân, khụy gối.	*Hoạt động học - Hô hấp: Gày gáy - Tay: + Đánh xoay tròn hai vai - Lưng, bụng, lườn: + Ngồi quay người sang hai bên. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bật lên trước, ra sau, sang bên. + Đứng, nhún chân, khụy gối. - Tập các động tác kết hợp bài hát: " Đèn xanh đèn đỏ". * Hoạt động chơi - Trò chơi: Bánh xe quay, máy bay.....
3	- Trẻ biết kiểm soát được vận động: + Chạy thay đổi hướng (dích dắc) theo vật chuẩn. TCVĐ: Lái ô tô	+ Chạy thay đổi hướng (dích dắc) theo vật chuẩn.	* HĐH: Thể dục + Chạy thay đổi hướng (dích dắc) theo vật chuẩn. TCVĐ: Lái ô tô
4	- Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: + Ném trúng đích đứng bằng 1 tay. TCVĐ: Nhảy tiếp sức	Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.	* HĐH: Thể dục - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay. TCVĐ: Nhảy tiếp sức
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật qua vật cản cao 10 - 15cm TCVĐ: Đi tàu hỏa + Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m TCVĐ: Chèo thuyền	+ Bật qua vật cản cao 10 - 15cm + Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m	* HĐH: Thể dục + Bật qua vật cản cao 10 - 15cm TCVĐ: Đi tàu hỏa + Bò chui qua ống dài 1,2m x 0,6m TCVĐ: Chèo thuyền

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối để tạo thành ô tô, tàu thuyền.	- Tô, vẽ hình - Lắp ghép hình	* Hoạt động học: - Vẽ quà tặng bà, mẹ ... * Hoạt động chơi: - Chơi các góc: + Góc học tập: Tô màu các phương tiện giao thông đường thủy đường hàng không + Góc xây dựng: + Xây bến xe, ga ra ô tô + Xây bến tàu + Xây ngã tư đường phố.
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
11	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Cho trẻ thực hành: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi chơi ...)
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức			
a. Khám phá khoa học			
14	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ.. để tìm hiểu đặc điểm của các phương tiện giao thông.	Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.	* Hoạt động học: - KNXH + Trò chuyện ngày 8/3 + Dạy trẻ xếp hàng chờ đến lượt. - KPKH: + Tìm hiểu một số PTGT đường bộ. + Trò chuyện về 1 số PTGT đường thủy, đường hàng không. * Hoạt động chơi: TCM: + Chồng đóng chồng đe + Phương tiện giao thông + Tàu điện + Phi công * HD chơi ngoài trời: - Quan sát một số phương tiện giao thông

			đường bộ: xe máy, xe đạp, mũ bảo hiểm, trải nghiệm đội mũ bảo hiểm, tư thế ngồi trên xe máy...
17	- Trẻ sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. + VD: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.	- Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- Hoạt động chơi: TCM: + Phương tiện giao thông + Tàu điện + Phi công
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
20	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”, “Là số mấy?”.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: Toán - Tách gộp trong phạm vi 5. - Đếm đến 6, nhận biết số lượng trong phạm vi 6. * Hoạt động chơi: + Góc học tập: Trẻ đếm số lượng đồ dùng đồ chơi. * Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời: Tách nhóm đồ chơi, bạn chơi thành 2 nhóm + Chơi hoạt động góc: Tách nhóm đồ chơi, bạn chơi thành 2 nhóm
	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.		
	Trẻ có thể biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
21	Trẻ biết sử dụng các số từ 1-6 để chỉ số lượng, STT.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6.	
	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	
22	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn..	
	Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (biển số xe, tên bản...).	
			* Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ về ý nghĩa của các con số như biển số xe, kí hiệu các loại xe... - Thực hành: Đọc biển

			số xe của bố, mẹ.
25	Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	Hoạt động học: TOÁN Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.
c. Khám phá xã hội			
31	- Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của ngày hội 8/3.	- Tên và đặc điểm của ngày hội 8/3.	* Hoạt động học: KNXH - Làm thiệp chúc mừng ngày 8/3. * Hoạt động chơi: - Làm bưu thiếp, quà tặng bà, mẹ.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
32	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Đi chơi phố, Thuyền giấy. + TCTV: Đèn vàng, đèn xanh, đèn đỏ...
34	- Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các từ khó: Biểu mẹ,, hăm phanh, toa tàu...	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh một số phương tiện giao thông. - Chơi ngoài trời: Trẻ trao đổi với nhau về các đồ chơi như: "Đây là cái gì?", "Cái này để làm gì?".... - Trẻ bày tỏ được tình cảm, nhu cầu của bản thân trong hoạt động tập thể, lao động tự phục vụ. + Chơi ở các góc: Góc phân vai: Nấu ăn. + Góc học tập: Đóng kịch. Truyện: Kiến con đi xe ô tô. + Đồng dao: Đi cầu, đi quán, bà cùng đi chợ trời mưa.
	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm của các phương tiện giao thông. - Trẻ có thể sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng Tiếng Việt trong giao tiếp hàng ngày.	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh. - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? để làm gì?.. - Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ dân tộc.	
36	- Trẻ đọc thuộc bài thơ: Đi chơi phố. Thuyền giấy. + Đồng dao: Đi cầu, đi quán, bà cùng đi chợ trời mưa.	- Đọc thơ Thuyền giấy, Đi chơi phố. + Đồng dao: Đi cầu, đi quán, bà cùng đi chợ trời mưa. + Đóng kịch. Truyện: Kiến con đi xe ô tô.	
37	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện: Kiến con đi xe ô tô.		
40	- Trẻ biết chọn sách để xem.	- “Đọc” truyện qua các tranh vẽ. - Xem và nghe đọc các loại	* Hoạt động chơi: + Cô đọc sách cho trẻ nghe trong giờ đón và

		sách khác nhau. - Giữ gìn, bảo vệ sách	trả trẻ + Chơi hoạt động ở các góc: Góc thư viện: Trẻ chọn sách để xem, cầm sách đúng chiều, giở sách và đọc vệt theo sách qua các hình ảnh trong sách. + Trò chuyện về việc giữ gìn sách.
43	- Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nơi nguy hiểm, lối ra vào biển báo giao thông, đường cho người đi bộ...	* Hoạt động chơi: - Xem một số biển báo ký hiệu giao thông. - Làm tín hiệu đèn giao thông... - TC: + Phương tiện giao thông + Tàu điện + Phi công - Làm vở chữ cái.
44	Trẻ có thể sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng ...	- Nhận dạng một số chữ cái - Tập tô các nét chữ.	
45	Trẻ nhận dạng và làm quen chữ t trong bảng chữ cái TV	- Nhận biết 2 chữ cái t	*Chơi, HĐ theo ý thích: Nhận dạng và làm quen chữ t
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
46	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	* Hoạt động chơi: - Trẻ chơi các góc mà trẻ thích - Trò chuyện về sở thích của trẻ
47	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	* Hoạt động học: KPXH - Làm thiệp chúc mừng ngày 8/3.
48	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình	* Hoạt động học: Âm nhạc - VTTN: Đèn xanh đèn đỏ - NH: Ngồi tựa mạn thuyền, Em đi qua ngã tư đường phố, Những con đường em yêu. - DH: Đi đường em nhớ - VDTN: Đèn xanh đèn đỏ
51	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp và GD: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định,	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự	- DVD: Cò lá * Hoạt động chơi:

	giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	khi ăn, khi ngủ; <i>đi bên phải lề đường, đi đường ven đồi, ven núi, ven suối</i>	TCM: + Phương tiện giao thông + Tàu điện + Phi công...
53	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

59	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề phương tiện và một số quy định giao thông- ngày 8/3.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc: Ngồi tựa mạn thuyền, Em đi qua ngã tư đường phố, Những con đường em yêu, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật như: Làm thiệp chúc mừng ngày 8/3; Vẽ ô tô tải; Xé dán thuyền trên biển.	* Hoạt động học - VTTN: Đèn xanh đèn đỏ - NH: Ngồi tựa mạn thuyền, Em đi qua ngã tư đường phố, Những con đường em yêu. - DH: Đi đường em nhớ - VĐTN: Đèn xanh đèn đỏ. - Tạo hình: + Làm thiệp chúc mừng ngày 8/3; Vẽ ô tô tải; Xé dán thuyền trên biển. - Văn học + Thơ: Đi chơi phố. Thuyền giấy.
	- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề phương tiện và một số quy định giao thông- ngày 8/3.	- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca Ngồi tựa mạn thuyền, Em đi qua ngã tư đường phố, Những con đường em yêu. - Đọc thơ: Đi chơi phố. Thuyền giấy.	
	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm TH trong chủ đề phương tiện và một số quy định giao thông- ngày 8/3.		

60	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Đi đường em nhớ qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Đi đường em nhớ	- Hoạt động học: Âm nhạc + Dạy hát: Đi đường em nhớ - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Đi đường em nhớ
61	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc: Cò lả, Đèn xanh đèn đỏ.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Cò lả, Đèn xanh đèn đỏ. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp: Đèn xanh đèn đỏ.	- Hoạt động học + VTTN: Đèn xanh đèn đỏ. + DVĐ: Cò lả.
62	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học - Tạo hình: + Làm thiệp chúc mừng ngày 8/3; Vẽ ô tô tải; Xé dán thuyền trên biển. - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, PTGTtheo ý thích + Góc xây dựng: Xếp gạch các khối để xây ngã tư đường phố. - Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rơm...
63	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh vẽ hoa có màu sắc và bố cục theo ý thích.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp hình như: Vẽ hoa tặng cô giáo, vẽ ô tô..... để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng / đường nét.	
64	- Trẻ có thể xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành bức tranh cây xanh có màu sắc, bố cục.		
65	Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.		
66	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		

68	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát bằng đồ vật sẵn có ở địa phương: Đá, ống tre, ống nứa ...	* Hoạt động học + VTTN: Đèn xanh đèn đỏ.
Tổng: 35 mục tiêu			

Mường Pôn, ngày 28 tháng 2 năm 2025

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT P. TỔ TRƯỞNG NGƯỜI XÂY DỰNG

Nguyễn Thị Thu Trang

Đinh Thị Thanh Nga

Đoàn Thị Kim Thoa